

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Về công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2022-2023

I. Việc xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của đơn vị

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch số 78/NTB-KH ngày 24 tháng 9 năm 2022 về Kế hoạch kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai do Hiệu trưởng làm trưởng ban, Phó Hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn làm phó ban.

- Các thành viên của ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng ban.

II. Việc triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT tại đơn vị

Đã triển khai Kế hoạch số 78/NTB-KH ngày 24 tháng 9 năm 2022 trong toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường thông qua hội nghị giáo viên, nhân viên của nhà trường.

III. Việc tự kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của đơn vị

1. Những nội dung công khai trong Kế hoạch của đơn vị.

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục; điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào lớp 10 của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tiếp tục của học sinh (theo biểu mẫu 9).



b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh, số học sinh được công nhận tốt nghiệp THPT

c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia: Kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục

a) Cơ sở vật chất: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo

1.3. Công khai thu chi tài chính

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính “ Thông tư hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ”.

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Đối với các cơ sở giáo dục công lập: công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

a) Ngân sách nhà nước cấp

Các Khoản chi trong năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

b) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm các khoản đóng góp đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội theo quy định. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

2. Kết quả thực hiện

a. Hình thức công khai:

- Niêm yết tại bản tin nhà trường
- Công khai trên cổng thông tin điện tử
- Công khai trong hội nghị giáo viên, nhân viên
- Công khai trong hội nghị cha mẹ học sinh.

b. Thời điểm công khai:

Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế: tháng 8/2023

Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục: tháng 8/2023

Công khai tài chính: theo thời điểm thực hiện nhiệm vụ thực tế.

c. Đã công khai các nội dung:

Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

- Cam kết chất lượng giáo dục (Theo biểu mẫu 9)
- Chất lượng giáo dục phổ thông ((Theo biểu mẫu 10)

Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục

- Cơ sở vật chất ((Theo biểu mẫu 11)
- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (Theo biểu mẫu 12)

Công khai tài chính:

- Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học
- Các Khoản chi trong năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.
- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm các khoản đóng góp đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội theo quy định. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

d. Việc thực hiện Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và Kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2023-2024.



Định kì thực hiện báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023.

Xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023 – 2024

3. Nhận xét, đánh giá:

- Ưu điểm:
- Hạn chế: Công tác công khai tài chính một vài trường hợp còn chậm
- Kiến nghị: Không

Nơi nhận:

- Phòng KT&KDCLGD;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Khương Anh Dũng